

KẾ HOẠCH

Phòng, chống dịch bệnh gia súc, gia cầm năm 2026 trên địa bàn xã Quỹ Nhất

Thực hiện Luật Thú y ngày 19/6/2015; Nghị định số 35/2016/NĐ-CP ngày 15/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Thú y;

Thực hiện Kế hoạch số 150/KH-UBND ngày 05/12/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Bình về Phòng, chống dịch bệnh gia súc, gia cầm trên địa bàn tỉnh Ninh Bình; Ủy ban nhân dân xã Quỹ Nhất ban hành Kế hoạch Phòng, chống dịch bệnh gia súc, gia cầm năm 2026 trên địa bàn xã với các nội dung như sau:

I. MỤC ĐÍCH YÊU CẦU

1. Mục đích

- Triển khai kịp thời và hiệu quả các biện pháp phòng, chống dịch bệnh gia súc, gia cầm theo Luật Thú y, chỉ đạo UBND tỉnh, Sở Nông nghiệp và Môi trường với phương châm “phòng bệnh là chính”, kết hợp thực hiện đồng bộ các biện pháp quản lý, giám sát chặt chẽ đến tận cơ sở chăn nuôi.

- Phát hiện sớm, khoanh vùng, xử lý kịp thời, triệt để ngay từ khi dịch mới phát sinh, không để lây lan diện rộng, hạn chế thấp nhất thiệt hại về kinh tế, môi trường và sức khỏe cộng đồng; đảm bảo sản xuất chăn nuôi phát triển ổn định, bền vững, góp phần phát triển kinh tế - xã hội.

- Nâng cao nhận thức, trách nhiệm của cộng đồng, người sản xuất chăn nuôi, người buôn bán, giết mổ gia súc, gia cầm, sản phẩm gia súc, gia cầm và vai trò, trách nhiệm chính quyền cơ sở, nhất là người đứng đầu trong công tác phòng, chống dịch bệnh động vật.

2. Yêu cầu

- Thực hiện các biện pháp phòng, chống dịch bệnh gia súc, gia cầm đồng bộ, có hiệu quả, đảm bảo đúng thời gian, tiến độ của Kế hoạch và quy định của Luật Thú y, các văn bản chỉ đạo của Trung ương và tỉnh. Quá trình tổ chức thực hiện phải có sự chỉ đạo, phối hợp chặt chẽ, đồng bộ giữa các cấp, các ngành và cả hệ thống chính trị tham gia thực hiện các biện pháp phòng, chống dịch bệnh.

- Tổ chức tiêm phòng, nâng cao tỷ lệ tiêm phòng vắc xin cho đàn gia súc, gia cầm trong diện tiêm phòng để tạo miễn dịch chủ động; chú trọng phòng, chống, kiểm soát các loại dịch bệnh nguy hiểm trên đàn gia súc, gia cầm như: Cúm gia cầm, Đại động vật, Dịch tả lợn châu Phi, Lở mồm long móng,... đặc biệt tại địa bàn có các ổ dịch cũ, những nơi có nguy cơ cao.

- Thông qua công tác phòng, chống dịch bệnh chủ động phát hiện những thiếu sót, bất cập và nguyên nhân làm phát sinh, lây lan dịch bệnh để kịp thời tham mưu,

đề xuất, kiến nghị khắc phục trong công tác quản lý nhà nước về phòng, chống dịch bệnh.

- Quản lý chặt chẽ hoạt động chăn nuôi, buôn bán, vận chuyển, giết mổ gia súc, gia cầm và giám sát dịch bệnh đến tận cơ sở chăn nuôi, đảm bảo an toàn cho người trực tiếp tham gia phòng, chống dịch bệnh và sức khỏe cộng đồng.

II. NỘI DUNG

1. Tuyên truyền, tập huấn nâng cao năng lực cho cán bộ thú y, người chăn nuôi, người tiêu dùng kiến thức về phòng, chống dịch bệnh

- Phổ biến Luật Thú y, Luật Chăn nuôi, các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan và chính sách của Nhà nước đối với hoạt động chăn nuôi, thú y. Tăng cường tuyên truyền bằng nhiều hình thức (các clip ngắn trên nền tảng số, tin bài của đài truyền thanh xã) để người dân hiểu rõ về tính chất nguy hiểm của dịch bệnh gia súc, gia cầm và những thiệt hại nặng nề do dịch bệnh gây ra, qua đó thấy rõ vai trò trách nhiệm của mình để chủ động thực hiện tốt công tác phòng, chống dịch bệnh; hướng dẫn áp dụng các biện pháp chăn nuôi an toàn sinh học, các biện pháp phòng, chống dịch bệnh kịp thời, hiệu quả; phổ biến các quy định về kiểm soát giết mổ động vật, vệ sinh thú y, không mua bán, vận chuyển, tiêu thụ gia súc, gia cầm, sản phẩm gia súc, gia cầm mắc bệnh, nghi mắc bệnh, sử dụng sản phẩm chăn nuôi an toàn, rõ nguồn gốc.

- Khi xảy ra ổ dịch: Thực hiện thông tin, tuyên truyền liên tục trên hệ thống đài truyền thanh về tình hình, diễn biến dịch bệnh, khu vực ổ dịch, khu vực dịch uy hiếp, các biện pháp phòng, chống, khống chế dịch bệnh; kiểm soát hoạt động thu gom, giết mổ động vật trong vùng có dịch; các quy định của nhà nước về khai báo, kiểm soát, khống chế dịch bệnh và quy định về điều kiện hỗ trợ khắc phục dịch bệnh.

- Tổ chức các hội nghị tập huấn để nâng cao kiến thức, kỹ năng, tăng cường năng lực cho cán bộ thú y cơ sở về công tác giám sát, chẩn đoán phòng, chống dịch bệnh, nhất là các bệnh mới xuất hiện; những tiến bộ kỹ thuật mới, kinh nghiệm thực tiễn trong công tác phòng, chống dịch bệnh cho cán bộ thú y cơ sở, các hộ chăn nuôi.

2. Triển khai các biện pháp chuyên môn phòng, chống dịch bệnh

2.1. Công tác quản lý đàn vật nuôi

- Tăng cường thông tin, tuyên truyền sâu rộng trên hệ thống đài truyền thanh các quy định của Luật Chăn nuôi về kê khai hoạt động chăn nuôi, số lượng, loại vật nuôi tối thiểu phải kê khai, thời gian thực hiện kê khai để các cơ sở chăn nuôi nắm rõ quy định và tuân thủ thực hiện. Quản lý, lập sổ theo dõi đàn chó, mèo nuôi, tổ chức bắt giữ, xử lý đàn chó, mèo thả rông và xử phạt chủ nuôi vi phạm theo quy định, nhất là tại khu vực có mật độ dân cư cao, khu vực dịch vụ phát triển.

- Tổng hợp, lưu trữ hồ sơ kê khai của các cơ sở chăn nuôi trên địa bàn làm cơ sở xác định biến động tổng đàn vật nuôi và căn cứ để kiểm tra, đối chiếu khi thẩm định điều kiện hỗ trợ cho chủ cơ sở có vật nuôi bị tiêu hủy bắt buộc do dịch bệnh xảy ra. Khi dịch bệnh xảy ra trên địa bàn, tổ chức rà soát, thống kê lại chính xác số lượng gia súc, gia cầm mắc bệnh với tác nhân gây bệnh để có cơ sở tổ chức phòng, chống dịch bệnh hiệu quả.

2.2. Tổ chức giám sát phát hiện dịch bệnh

- Giám sát chủ động: Triển khai công tác giám sát, phát hiện, chia sẻ thông tin dịch bệnh đảm bảo liên thông từ người chăn nuôi đến chính quyền địa phương; tập trung giám sát tại khu vực có ổ dịch cũ, khu vực có nguy cơ cao, các chợ, điểm tập kết buôn bán động vật, cơ sở giết mổ động vật. Phối hợp với Chi cục Chăn nuôi – Thú y tổ chức lấy mẫu giám sát kháng thể sau tiêm phòng để đánh giá chất lượng, hiệu quả của vắc xin và hiệu quả công tác tổ chức tiêm phòng vắc xin.

- Giám sát bị động: Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, phối hợp, báo cáo thông tin dịch bệnh khi nghi ngờ trường hợp gia súc, gia cầm mắc bệnh; kịp thời lấy mẫu xét nghiệm để chẩn đoán, phát hiện sớm và xử lý dứt điểm khi dịch bệnh mới phát sinh, không để dịch bệnh lây lan ra diện rộng; Xử lý nghiêm các trường hợp giấu dịch, không báo cáo dịch dẫn đến dịch bệnh lây lan, gây thiệt hại về kinh tế, ô nhiễm môi trường.

2.3. Điều tra, xử lý ổ dịch và chống dịch

- Tổ chức điều tra nguồn gốc phát sinh đối với các ổ dịch để dự báo chiều hướng phát triển, lây lan nhằm chủ động khoanh vùng, khống chế dịch bệnh. Khi nghi ngờ có tác nhân gây bệnh truyền nhiễm nguy hiểm xảy ra trên đàn gia súc, gia cầm thực hiện ngay việc lấy mẫu gửi cơ quan xét nghiệm có thẩm quyền để xác định nguyên nhân gây bệnh, chủng, độc lực và tính chất khác của mầm bệnh để dự tính, dự báo và triển khai biện pháp xử lý ổ dịch phù hợp, hiệu quả.

- Khi xuất hiện ổ dịch bệnh truyền nhiễm trên địa bàn: Tổ chức triển khai thực hiện quyết liệt, đồng bộ các biện pháp xử lý ổ dịch ngay từ khi mới phát sinh theo quy định của Luật Thú y, Văn bản hợp nhất số 35/VBHN-BNNMT ngày 11/8/2025 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường và các văn bản chỉ đạo của Trung ương, của UBND tỉnh, như: Công bố dịch; tiêu hủy động vật mắc bệnh; tiêm phòng bao vây ổ dịch; vệ sinh khử trùng, tiêu độc khu vực có dịch; cấm biên chỉ báo ổ dịch, khu vực có dịch, kiểm soát ra, vào và hướng dẫn đi lại khu vực có dịch; kiểm soát hoạt động vận chuyển động vật và các sản phẩm động vật ra, vào khu vực có dịch; xử lý động vật mắc cảm trong ổ dịch.

- Tập trung huy động các nguồn lực để kiểm soát, khống chế dịch bệnh. Kiểm tra, thẩm định và thực hiện công bố hết dịch theo quy định để tạo điều kiện cho lưu thông, tái đàn sản xuất. Thực hiện các bước tái đàn, biện pháp chăn nuôi an toàn sinh học, các quy trình kỹ thuật phòng, chống dịch bệnh; tuân thủ các quy định về điều kiện cơ sở chăn nuôi; xử lý chất thải đảm bảo vệ sinh môi trường theo quy định; tuân thủ các quy định về công tác kiểm dịch vận chuyển, buôn bán động vật và sản phẩm động vật.

2.4. Về vệ sinh, khử trùng tiêu độc

- Đối tượng thực hiện tiêu độc, khử trùng gồm tất cả các cơ sở chăn nuôi gia súc, gia cầm; cơ sở ấp nở gia cầm; cơ sở giết mổ, chế biến động vật, sản phẩm động vật; địa điểm thu gom động vật sống và sản phẩm động vật để buôn bán, kinh doanh; chợ buôn bán động vật, sản phẩm động vật; nơi cách ly kiểm dịch động vật; khu vực chôn lấp, xử lý, tiêu hủy động vật, sản phẩm động vật; khu vực tập kết thu gom, xử

lý chất thải của động vật. Chủ động thực hiện vệ sinh tiêu độc, khử trùng thường xuyên, hàng ngày, hàng tuần theo quy định đối với từng đối tượng sản xuất.

- Nội dung, tần suất tiêu độc, khử trùng thực hiện theo hướng dẫn tại Phụ lục 08 ban hành kèm theo Văn bản hợp nhất số 35/VBHN-BNNMT. Nếu địa phương có ổ dịch chưa qua 21 ngày thì tổ chức thực hiện vệ sinh, khử trùng, tiêu độc theo tần suất quy định đối với ổ dịch, vùng bị dịch, vùng bị dịch uy hiếp.

Ngoài tiêu độc, khử trùng thường xuyên, tổ chức hướng ứng thực hiện các đợt cao điểm tổng vệ sinh, khử trùng, tiêu độc môi trường để phòng, chống dịch bệnh theo chỉ đạo của UBND tỉnh.

2.5. Về xây dựng vùng, cơ sở an toàn dịch bệnh động vật

Tăng cường công tác tuyên truyền, hướng dẫn, khuyến khích, hỗ trợ triển khai xây dựng các cơ sở chăn nuôi an toàn dịch bệnh động vật theo quy định tại Văn bản hợp nhất số 36/VBHN-BNNMT ngày 11/8/2025 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường.

3. Tiêm phòng vắc xin cho đàn gia súc, gia cầm

3.1. Đối tượng tiêm phòng

- Các tổ chức, cá nhân chăn nuôi phải thực hiện phòng bệnh bắt buộc bằng vắc xin cho gia súc, gia cầm khỏe mạnh, trong độ tuổi tiêm phòng mà chưa được tiêm phòng hoặc gia súc, gia cầm đã được tiêm phòng nhưng sắp hết thời hạn miễn dịch tại các cơ sở chăn nuôi trên địa bàn tỉnh theo quy định tại Văn bản hợp nhất số 35/VBHN-BNNMT và hướng dẫn của cơ quan chuyên ngành thú y. Các bệnh bắt buộc phải tiêm phòng vắc xin gồm:

+ Bệnh ở trâu, bò: Lở mồm long móng, Tụ huyết trùng, Nhiệt thán, Viêm da nổi cục;

+ Bệnh ở lợn: Lở mồm long móng, Tụ huyết trùng, Dịch tả lợn;

+ Bệnh ở dê, cừu: Lở mồm long móng, Nhiệt thán;

+ Bệnh ở gà, chim cút: Cúm gia cầm, Niu cát xơn;

+ Bệnh ở vịt, ngan: Cúm gia cầm, Dịch tả vịt.

Đối với bệnh Cúm gia cầm: Tập trung tiêm phòng cho đàn vịt, vì vịt là đối tượng mang mầm bệnh nhưng ít có biểu hiện triệu chứng lâm sàng và là nguồn chủ yếu gieo rắc mầm bệnh ra môi trường.

+ Bệnh ở chó, mèo: Đại động vật.

- Trong quá trình chăn nuôi, chủ cơ sở cần chủ động phòng bệnh bằng vắc xin một số bệnh nguy hiểm khác cho gia súc, gia cầm sau:

+ Ở lợn: Tai xanh, Dịch tả lợn châu Phi (khi có vắc xin hiệu quả).

+ Bệnh ở dê, cừu: Đậu dê;

+ Bệnh ở thỏ: Xuất huyết thỏ;

+ Ở gà: Tụ huyết trùng gia cầm, Gumboro;

+ Ở vịt: Tụ huyết trùng gia cầm.

- Chỉ sử dụng các loại vắc xin đã được cấp phép lưu hành, sử dụng theo chỉ đạo, hướng dẫn của Cục Chăn nuôi và Thú y, cơ quan chuyên môn và nhà sản xuất vắc xin.

3.2. Phạm vi tiêm phòng

Đàn gia súc, gia cầm nuôi trên địa bàn xã.

3.3. Thời gian tiêm phòng

- Tiêm phòng định kỳ, đại trà

+ Đợt 1 - vụ Xuân Hè: Từ ngày 15/3/2026 đến ngày 15/5/2026.

+ Đợt 2 - vụ Thu Đông: Từ ngày 15/9/2026 đến ngày 15/11/2026.

- Tổ chức tiêm phòng bổ sung trong các tháng còn lại cho gia súc, gia cầm mới phát sinh đến độ tuổi tiêm phòng; gia súc, gia cầm mới nhập đàn chưa được tiêm phòng hoặc gia súc, gia cầm đã tiêm phòng nhưng sắp hết thời gian miễn dịch. Căn cứ biến động tổng đàn vật nuôi và đặc điểm dịch tễ tại địa phương, đảm bảo tỷ lệ đạt từ 80% tổng đàn tại thời điểm tiêm phòng.

- Khi xảy ra dịch bệnh, tổ chức tiêm bao vây chống dịch cho tất cả gia súc, gia cầm mắc bệnh với tác nhân gây bệnh tại khu vực có dịch theo hướng dẫn của cơ quan chuyên ngành thú y (với những bệnh đã có vắc xin).

4. Tổ chức kiểm dịch vận chuyển động vật, sản phẩm động vật, kiểm tra vệ sinh thú y và quản lý, kiểm soát hoạt động giết mổ động vật

- Tăng cường công tác kiểm soát vận chuyển động vật, nhất là khi có nguy cơ dịch bệnh từ các khu vực lân cận; làm tốt công tác kiểm dịch, từng bước thực hiện kiểm soát giết mổ và đảm bảo vệ sinh thú y, an toàn thực phẩm đối với sản phẩm có nguồn gốc từ động vật; xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm theo quy định.

- Kiểm dịch, kiểm soát giết mổ gia súc, gia cầm

+ Tổ chức kiểm dịch gia súc, gia cầm vận chuyển ra khỏi địa bàn xã; kiểm soát các địa điểm thu gom tập kết gia súc, gia cầm.

+ Tổ chức kiểm tra, giám sát, duy trì điều kiện vệ sinh thú y của các cơ sở giết mổ, sơ chế, chế biến động vật. Phát hiện, ngăn chặn và xử lý nghiêm theo quy định của pháp luật việc đưa động vật mắc bệnh, nghi mắc bệnh vào cơ sở giết mổ làm lây lan dịch bệnh và không bảo đảm an toàn thực phẩm.

- Kiểm dịch động vật thủy sản: Tăng cường công tác kiểm dịch động vật thủy sản dùng để làm giống, thả nuôi, không để động vật thủy sản từ địa phương khác dùng để làm giống, thả nuôi chưa qua kiểm dịch lưu thông, vận chuyển, buôn bán, tiêu thụ trên địa bàn xã.

5. Quản lý hoạt động sản xuất, buôn bán thuốc thú y, hành nghề thú y

5.1. Quản lý hoạt động sản xuất, buôn bán thuốc thú y

- Rà soát, thống kê, quản lý các cơ sở sản xuất, buôn bán thuốc thú y trên địa bàn xã. Thông tin, tuyên truyền cập nhật các quy định mới trong công tác quản lý nhà nước về sản xuất, buôn bán thuốc thú y.

- Quản lý hoạt động buôn bán thuốc thú y theo danh mục được phép lưu hành tại Việt Nam; quản lý việc kê đơn thuốc thú y; quản lý chất lượng thuốc thú y, lấy mẫu xét nghiệm đánh giá chất lượng thuốc thú y theo quy định về chất lượng hàng hóa lưu thông trên thị trường.

5.2. Quản lý hành nghề thú y

Quản lý chặt chẽ hoạt động hành nghề thú y; Xử lý nghiêm theo quy định của pháp luật các trường hợp vi phạm quy định về hành nghề thú y làm lây lan dịch bệnh

hoặc hành nghề trái phép, không hợp tác với chính quyền địa phương phòng, chống dịch bệnh cho gia súc, gia cầm.

6. Công tác thanh tra, kiểm tra

- Tổ chức thanh tra, kiểm tra, xử lý vi phạm của cơ sở chăn nuôi, buôn bán, vận chuyển, giết mổ động vật, sản phẩm động vật và cơ sở sản xuất, buôn bán thuốc thú y trên địa bàn tỉnh; kiểm tra công tác thực hiện các quy định của pháp luật về phòng, chống dịch bệnh gia súc, gia cầm tại các địa phương.

- Tăng cường quản lý chặt chẽ các vật tư dùng trong thú y, hóa chất và thuốc kháng sinh bị cấm dùng trong thú y; tổ chức kiểm tra, lấy mẫu đánh giá chất lượng theo quy định về quản lý chất lượng hàng hóa lưu thông trên thị trường. Xử lý, kiến nghị xử lý vi phạm hành chính theo đúng quy định.

7. Chế độ báo cáo

Khi có dịch bệnh xảy ra (báo cáo cập nhật ổ dịch): Các tổ chức, cá nhân khi phát hiện hoặc nghi ngờ có dịch bệnh xảy ra trên địa bàn cần phản ánh, thông tin trực tiếp về UBND xã để xử lý, không chểnh mảng. Phòng Kinh tế là cơ quan tổng hợp báo cáo dịch bệnh về Sở Nông nghiệp và Môi trường theo quy định.

III. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Nguồn kinh phí phòng, chống dịch bệnh gia súc, gia cầm, gồm: Nguồn ngân sách nhà nước theo phân cấp ngân sách hiện hành; kinh phí của chủ vật nuôi, chủ cơ sở chăn nuôi; đóng góp, tài trợ của tổ chức, cá nhân và các nguồn hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Kinh tế

- Là cơ quan đầu mối, chủ trì phối hợp với các đơn vị có liên quan hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc việc tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch đảm bảo tiến độ, hiệu quả và đúng quy định.

- Tham mưu và tổ chức thực hiện các nội dung của Kế hoạch đảm bảo phòng, chống dịch bệnh hiệu quả; tổ chức kiểm tra, giám sát dịch bệnh, xây dựng cơ sở an toàn dịch bệnh.

- Phối hợp với Trạm Y tế trong việc hướng dẫn các địa phương tổ chức giám sát và phòng, chống các bệnh truyền lây từ động vật sang người.

- Tham mưu UBND xã đề nghị các cơ quan tỉnh hỗ trợ vật tư, hóa chất, vắc xin, kỹ thuật để tổ chức xử lý ổ dịch và kiểm soát không để dịch bệnh lây lan trên diện rộng.

- Phối hợp với Phòng Văn hóa – Xã hội thường xuyên tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng về tình hình dịch bệnh gia súc, gia cầm; các chủ trương, chính sách và các biện pháp phòng, chống dịch bệnh.

- Tổng hợp nhu cầu kinh phí của địa phương, đề xuất hỗ trợ từ ngân sách nhà nước để triển khai thực hiện Kế hoạch và hỗ trợ khắc phục dịch bệnh gia súc, gia cầm theo đúng quy định.

- Tham mưu UBND xã việc quản lý, sử dụng kinh phí phòng, chống dịch theo quy định hiện hành.

2. Phòng Văn hóa - Xã hội

Chủ động phối hợp Phòng Kinh tế trong công tác thông tin, tuyên truyền các nội dung của Kế hoạch.

3. Công an xã

Theo chức năng, nhiệm vụ, tăng cường tuần tra, phát hiện và xử lý nghiêm các trường hợp vận chuyển, buôn bán động vật, sản phẩm động vật ra vào vùng dịch; Tham gia giám sát công tác tiêu hủy động vật, sản phẩm động vật mắc dịch bệnh.

4. Các cơ sở thôn/xóm trên địa bàn xã

- Phối hợp với Phòng Kinh tế hướng dẫn người chăn nuôi thực hiện công tác khai báo đàn vật nuôi; thực hiện giám sát, phát hiện dịch bệnh trên địa bàn; triển khai công tác tiêu độc khử trùng tại cơ sở thôn/xóm định kỳ và thường xuyên khi có dịch trên địa bàn, không để dịch bệnh gia súc, gia cầm lây lan ra diện rộng gây thiệt hại cho người chăn nuôi; phát hiện và báo cáo về UBND xã để xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm quy định về công tác phòng, chống dịch bệnh gia súc, gia cầm.

- Quản lý chặt chẽ công tác phát triển chăn nuôi gia súc, gia cầm; tăng cường công tác thông tin, tuyên truyền cho cơ sở chăn nuôi tự giác, tuân thủ quy định tiêm phòng cho đàn gia súc, gia cầm; thực hiện chăn nuôi an toàn sinh học, chấp hành các quy định về phòng, chống dịch.

Trên đây là Kế hoạch Phòng chống dịch bệnh gia súc, gia cầm năm 2026 trên địa bàn xã Quý Nhất, UBND xã yêu cầu các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân có liên quan nghiêm túc triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- Sở NNMT tỉnh (b/c);
- TT Đảng ủy, HĐND; Lãnh đạo UBND xã;
- Phòng Văn hóa – Xã hội; Công an xã;
- Đài truyền thanh xã;
- Trang thông tin điện tử xã;
- Lưu: VT, PKT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Văn Chiến